

Số: 188/2024/QĐST-DS

Bình Chánh, ngày 17 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 23/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: 1. Ông **Nguyễn Ngọc H**, sinh năm 1976; Địa chỉ: 101 Lô A chung cư H, Phường X, Quận Y, Thành phố H.

2. Bà **Đặng Thị Diễm**, sinh năm 1980; Địa chỉ: 44D đường B, phường B, Quận C, Thành phố H.

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Trương Võ Phi Long Anh V, sinh năm 1977; Địa chỉ liên hệ: 61 đường N, Phường X, Quận Y, Thành phố H (Giấy uỷ quyền lập tại Văn phòng công chứng Phạm Xuân Thọ ngày 14/7/2023; Số công chứng: 002402, quyền số 07/2023/TP/CC-SCC/HĐGD).

- *Bị đơn*: 1. Ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1964;

2. Bà **Huỳnh Thị Mỹ L**, sinh năm 1967;

Địa chỉ thường trú: 123/14 Đường B, Phường B, Quận C, Thành phố H; Địa chỉ cư trú: A04.11 Chung cư B, ấp 5A xã B, huyện B, Thành phố H.

Đại diện theo uỷ quyền của ông Nguyễn Văn M: Bà Huỳnh Thị Mỹ L, sinh năm 1967; Địa chỉ thường trú: 123/14 Đường B, Phường B, Quận C, Thành phố H; Địa chỉ cư trú: A04.11 Chung cư 6B, ấp 5A xã B, huyện B, Thành phố H (Giấy uỷ quyền lập tại Văn phòng công chứng Nguyễn Việt Cường ngày 09/4/2024; Số công chứng: 002871, quyền số 01/2024 TP/CC-SCC/HĐGD).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn M, bà Huỳnh Thị Mỹ L có trách nhiệm trả cho ông

Nguyễn Ngọc H, bà Đặng Thị D số tiền 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng) theo phương thức như sau:

- Ngày 09/9/2024 ông M, bà L trả cho ông H, bà D 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).
- Ngày 09/12/2024 ông M, bà L trả cho ông H, bà D 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).
- Ngày 09/3/2025 ông M, bà L trả cho ông H, bà D 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).
- Ngày 09/6/2025 ông M, bà L trả cho ông H, bà D 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng) là hoàn tất.

Thi hành tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ khi ông Nguyễn Ngọc H, bà Đặng Thị D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Văn M, bà Huỳnh Thị Mỹ L chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí:

- Ông Nguyễn Văn M, bà Huỳnh Thị Mỹ L tự nguyện chịu 8.750.000 đồng (Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.
- Hoàn lại cho ông Nguyễn Ngọc H, bà Đặng Thị D 12.298.300 đồng (Mười hai triệu hai trăm chín mươi tám nghìn ba trăm đồng) đã tạm nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0033002 ngày 02/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Châu